BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 3578/QĐ-BKHCN	
	Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 cho các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 122/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán NSNN năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 2047/QĐ-TTg ngày 03/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 2352/QĐ-BTC ngày 07/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ các Quyết định phê duyệt nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền;

Trên cơ sở đề xuất của Văn phòng Bộ tại Công văn số 494/VP-KHNB ngày 28/12/2021 và Công văn số 505/VP-KHNB ngày 31/12/2021 về việc giao dự toán chi NSNN năm 2022 của Bộ KH&CN;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 cho các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Ủy quyền cho các Thủ trưởng đơn vị dự toán cấp trên phân bổ dự toán chi ngân sách Nhà nước cho các đơn vị trực thuộc, đơn vị cấp dưới đảm bảo dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 giao đến từng đơn vị sử dụng ngân sách đúng nội dung và theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, ghi rõ Kho bạc nhà nước nơi giao dịch của từng đơn vị trực thuộc, đơn vị cấp dưới và gửi báo cáo cho Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

Điều 3. Các cơ quan, đơn vị có nguồn thu từ phí, lệ phí thực hiện chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí theo các quy định hiện hành.

Điều 4. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện nhiệm vụ đã được phê duyệt và sử dụng ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, bảo đảm thực hiện

nghiêm chủ trương quản lý chi ngân sách nhà nước hiệu quả, thiết thực, tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên; giảm tối đa các khoản chi hội nghị, hội thảo, công tác phí trong và ngoài nước; sử dụng kinh phí mua sắm trang thiết bị, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất chặt chẽ, đúng quy định pháp luật.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Bộ Tài chính;
- Các đơn vị sử dụng ngân sách;
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu VT, KHTC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Xuân Định

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
Chương: 17

Mẫu số 36

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022 (ĐỢT 1)

Đơn vị: Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam - Hàn Quốc
Mã số đơn vị sử dụng ngân sách: 1054714
Mã KBNN nơi giao dịch: 0013

(Kèm theo Quyết định số: 3578 /QĐ-BKHCN ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Mã tính chất nguồn kinh phí	Tổng số
A	B	C	D
	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC		**28.031,0**
A	**CHI THƯỜNG XUYÊN**		**28.031,0**
I	**Chi sự nghiệp khoa học công nghệ**		**28.031,0**
	Vốn trong nước		***28.031,0***
a	*Khoa học tự nhiên và kỹ thuật (Loại 100-101)*		*28.031,0*
1	**Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ**		**12.731,0**
	- Kinh phí khoán chi	16	4.624,5
	- Kinh phí không khoán chi	16	8.106,5
2	**Kinh phí thường xuyên**		**15.300,0**
	- Kinh phí thực hiện tự chủ	13	
	- Kinh phí không thực hiện tự chủ	12	15.300,0
3	**Kinh phí không thường xuyên**		**-**
	- Kinh phí không thực hiện tự chủ	12	
	- Đoàn ra và niên liễm (Tại Sở giao dịch KBNN)	12	
b	*Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học xã hội và nhăn văn (Loại 100-102)*		
1	**Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ**		
	- Kinh phí khoán chi	16	
	- Kinh phí không khoán chi	16	

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

THUYẾT MINH GIAO DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022 (ĐỢT 1)
Của: Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam - Hàn Quốc
(Kèm theo Quyết định số: 3578 /QĐ-BKHCN ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Tổng số
1	2	3
	DỰ TOÁN CHI NSNN - CHI THƯỜNG XUYÊN	**28.031,0**
I	**KINH PHÍ SỰ NGHIỆP KHOA HỌC**	**28.031,0**
I.1	**VỐN TRONG NƯỚC**	**28.031,0**
I.1.1	**KINH PHÍ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ**	**12.731,0**
A	***Nhiệm vụ KHCN cấp Bộ***	***12.731,0***
1	Đề tài, đề án chuyển tiếp từ năm trước	11.085,0
2	Đề tài, đề án thực hiện từ năm nay	1.646,0
3	Chương trình cấp Bộ chuyển tiếp từ năm trước	
4	Công tác quản lý về KH&CN	
5	Nhiệm vụ KH&CN khác	
B	***Nhiệm vụ KHCN cấp cơ sở***	
	Phân thành:	
	- Kinh phí khoán chi	*4.624,5*
	- Kinh phí không khoán chi	*8.106,5*
I.1.2	**KINH PHÍ THƯỜNG XUYÊN**	**15.300,0**
1	Kinh phí hoạt động thường xuyên của VKIST	15.300,0
	Tiền lương	11.443,0
	Hoạt động bộ máy	3.857,0
	Phân thành:	
	- Kinh phí thực hiện tự chủ	-
	- Kinh phí không thực hiện tự chủ	*15.300,0*
I.1.3	**KINH PHÍ KHÔNG THƯỜNG XUYÊN**	
1	Các nhiệm vụ khác do cơ quan có thẩm quyền giao	
	Phân thành:	
	- Kinh phí không thực hiện tự chủ	
	TỔNG CỘNG	**28.031,0**

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Đơn vị: Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam - Hàn Quốc

THUYẾT MINH PHÂN BỔ DỰ TOÁN CHI SỰ NGHIỆP KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NĂM 2022 CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

(Kèm theo Quyết định số 3574/QĐ-BKHCN ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền	Tổng kinh phí đã phê duyệt thực hiện nhiệm vụ											
				Tổng số	Nguồn NSNN									Nguồn khác	
					Tổng số	Tổng kinh phí khoán	Đã phân bổ	Kinh phí khoán đã phân bổ	Phân bổ đợt này	Kinh phí khoán giao đợt này	Còn lại năm 2022	Nhu cầu năm còn lại	Kinh phí khoán năm còn lại	Tổng số	Năm 2022
A	B	2	3	4=5+14	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	TỔNG CỘNG:			**31.277,0**	**28.379,1**	**13.871,1**	**8.805,0**	**3.917,0**	**12.731,0**	**4.624,5**	**-**	**6.843,1**	**5.329,6**	**2.897,9**	**-**
I	**Nhiệm vụ cấp Bộ**			**31.277,0**	**28.379,1**	**13.871,1**	**8.805,0**	**3.917,0**	**12.731,0**	**4.624,5**	**-**	**6.843,1**	**5.329,6**	**2.897,9**	**-**
I.1	**Nhiệm vụ chuyển tiếp**			**27.917,0**	**25.019,1**	**12.150,1**	**8.805,0**	**3.917,0**	**11.085,0**	**4.304,5**	**-**	**5.129,1**	**3.928,6**	**2.897,9**	**-**
I.1.1	**Các đề án/dự án/đề tài cấp bộ**			**27.917,0**	**25.019,1**	**12.150,1**	**8.805,0**	**3.917,0**	**11.085,0**	**4.304,5**	**-**	**5.129,1**	**3.928,6**	**2.897,9**	**-**
1	Hoàn thiện công thức và đánh giá tác dụng phòng bệnh đường tiêu hóa của thức ăn chăn nuôi PremixHad trên lợn con	7/2020 - 6/2022	93/QĐ-VKIST ngày 25/6/2020	2.650,0	2.650,0	950,0	2.385,0	905,0	265,0	45,0	-			-	
2	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo robot dọn chất thải đáy ao nuôi tôm nhằm làm sạch môi trường và phòng trừ các bệnh hại cho tôm, góp phần nâng cao năng suất và chất lượng tôm thương phẩm	9/2020 - 8/2022	94/QĐ-VKIST ngày 25/6/2020	2.345,0	2.345,0	1.260,0	1.790,0	962,0	555,0	298,0	-			-	
3	Nghiên cứu chế tạo que thử sắc ký miễn dịch từ tính và thiết bị đo từ trường sử dụng cảm biến từ trở xuyên hầm phân tích định lượng nhanh dấu ấn sinh học CA 15-3 và CEA	7/2021 - 12/2023	135/QĐ-VKIST ngày 10/5/2021	3.620,0	3.620,0	1.720,0	1.560,0	470,0	1.649,0	839,0	-	411,0	411,0	-	
4	Xác định thành phần hoạt tính chính có tác dụng hạ đường huyết để xây dựng quy trình chiết xuất cao giàu hoạt chất từ Dây thìa canh [Gymnema sylvestre (Retz.) R. Br. ex Schult.] và nâng cấp tiêu chuẩn chất lượng và tác dụng của sản phẩm Diabetna	7/2021 - 6/2023	136/QĐ-VKIST ngày 10/5/2021	4.947,0	2.516,0	1.230,0	900,0	480,0	1.453,0	622,0	-	163,0	128,0	2.431,0	
5	Nghiên cứu quy trình công nghệ chiết xuất cao định chuẩn giàu saponin từ cây rau má (Centella asiatica (L.) Urb., Apiaceae) và bào chế sản phẩm dùng cho các bệnh về da	7/2021 - 6/2024	137/QĐ-VKIST ngày 10/5/2021	3.400,0	3.400,0	1.480,0	820,0	400,0	1.619,0	354,0	-	961,0	726,0	-	
6	"Nghiên cứu phát triển sản phẩm viên nang cứng hỗ trợ điều trị viêm loét dạ dày tá tràng từ bài thuốc cổ truyền Việt Nam gồm khổ sâm cho lá (Croton tonkinensis Gagnep.), bồ công anh (Lactuca indica L.) và khôi tía (Ardisia sylvestris Pitard.)"	12/2021 - 12/2024	139/QĐ-VKIST ngày 12/5/2021	4.655,0	4.188,1	1.710,1	746,0	255,0	2.260,0	648,5	-	1.182,1	806,6	466,9	
7	Nghiên cứu thiết kế trạm sạc 15kW cho ô tô điện	2021-2024	205/QĐ-VKIST ngày 29/6/2021	6.300,0	6.300,0	3.800,0	604,0	445,0	3.284,0	1.498,0	-	2.412,0	1.857,0	-	
I.2	**Nhiệm vụ mở mới**			**3.360,0**	**3.360,0**	**1.721,0**	**-**	**-**	**1.646,0**	**320,0**	**-**	**1.714,0**	**1.401,0**	**-**	**-**
I.2.1	**Các đề án/dự án/đề tài cấp bộ**			**3.360,0**	**3.360,0**	**1.721,0**	**-**	**-**	**1.646,0**	**320,0**	**-**	**1.714,0**	**1.401,0**	**-**	**-**
1	Phát triển công nghệ plasma lạnh phủ vật liệu chức năng lên chip sinh học gắn trên da ứng dụng theo dõi sức khỏe	2022-2024	520/QĐ-VKIST ngày 13/12/2021	3.360,0	3.360,0	1.721,0	-	-	1.646,0	320,0	-	1.714,0	1.401,0	-	